

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2017/HSST
Ngày 21-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Quang Minh, cán bộ hưu trí.
2. Bà Vũ Hồng Tiến, cán bộ hưu trí

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan Hương - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố H đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 171/2017/HSST ngày 28/8/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2017/QĐXX ngày 05/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Danh N - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 27/9/1980; tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Địa chỉ cư trú: Tổ 2, khu 7, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Không;

Họ và tên bố: Trần Hữu K, sinh năm 1944 (đã chết);

Họ và tên mẹ: Đặng Thị S, sinh năm 1952;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 26/5/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 30/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Chưa;

Bị bắt khẩn cấp ngày 20/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, trú tại thôn Tân Tiến, xã Hợp Tiến, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, vắng mặt tại phiên tòa có lý do (anh Thế có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Danh N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 18/6/2017, Trần Danh N đi qua khu nhà trọ đối diện công chợ G thuộc tổ 5, khu 5, phường G, thành phố H phát hiện phòng trọ của anh Nguyễn Văn T không đóng cửa sổ, bên trong phòng có 01 balo nhãn hiệu APK màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng đồng để ở mặt bàn sát cửa sổ, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong phòng. Nhân liền thò tay qua cửa sổ lấy chiếc balo và điện thoại rồi đem về nhà tại tổ 2, khu 7, phường G, thành phố H, bỏ ra kiểm tra trong ba lô có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, 01 máy cạo râu, 01 đồng hồ đeo tay và 01 quyển sổ. Nhân cất chiếc túi vào trong gầm giường và để quyển sổ trên kệ tủ, còn chiếc điện thoại thì đem tháo ra thay bằng thẻ sim có số thuê bao 01672.750.898 của bà Đặng Thị Siêu (mẹ của Nhân) để sử dụng. Đến 7 giờ 05 phút ngày 18/6/2017, anh Thế nhận được thư điện tử hiển thị trên điện thoại với nội dung thay đổi tên thành “Trung Nguyen Cong” và thay đổi số điện thoại từ số 0986.002.916 (mà anh đang dùng) sang số 01672.750.898. Khoảng 8 giờ ngày 20/6/2017, anh Thế gọi điện vào số thuê bao 01672.750.898 thì bà Siêu nghe máy. Do nghi ngờ có đối tượng trộm cắp tài sản của mình nên anh Thế đã đến cơ quan Công an trình báo.

Ngày 20/6/2017, qua kiểm tra hành chính tại nhà Trần Danh N, Công an phường G phát hiện và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng (số Imei 1: 357202077315845, số Imei 2: 357203077315843), để trên bàn uống nước trong phòng khách. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Trần Danh N thu giữ: Dưới gầm giường trong phòng ngủ của Nhân 01 chiếc balo nhãn hiệu APK, bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL; 01 máy cạo râu nhãn hiệu SHENGFA; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu NEOS màu ghi bạc; thu giữ trên kệ tủ kính trong phòng 01 sổ ghi chép có vỏ giả da màu đỏ - đen kích thước 25 x 18 x 0,5cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 86/KLĐG ngày 26/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định:

- Giá tài sản 01 ba lô nhãn hiệu APK màu đen có 02 quai đeo đã qua sử dụng, mua từ tháng 10/2015 tại thời điểm bị xâm phạm: 199.800 đồng.

- Giá tài sản 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng đồng đã qua sử dụng, mua thời điểm tháng 1/2017 tại thời điểm bị xâm phạm: 3.105.240 đồng.

- Giá tài sản 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL số loại P64G001 màu đen, 14inch Core i5-5250U 1.60GHz, RAM 4GB, ổ cứng dung lượng 1TB đã qua sử dụng, mua thời điểm tháng 10/2015 tại thời điểm bị xâm phạm: 6.959.700 đồng.

- Giá tài sản 01 máy cạo râu nhãn hiệu SHENGFA RSCW – 2108 màu đen đã qua sử dụng mua thời điểm tháng 10/2016 tại thời điểm bị xâm phạm: 173.200 đồng.

- Giá tài sản 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu NEOS màu bạc dây kim loại đã qua sử dụng, mua thời điểm tháng 6/2015 tại thời điểm bị xâm phạm: 300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm phạm là 10.737.940 đồng (mười triệu, bảy trăm, ba mươi bảy nghìn, chín trăm bốn mươi đồng).

Đối với 01 quyển sổ ghi chép có vỏ giả da màu đỏ, do giá trị không đáng kể nên anh Thế không đề nghị định giá tài sản.

Bản cáo trạng số 175/KSĐT-HS ngày 28/08/2017, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Danh N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Danh N về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nhân từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa

XÉT THẤY

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Danh N thành khẩn khai nhận: Khoảng 02 giờ ngày 18/6/2017, tại khu vực thuộc tổ 5, khu 5, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Trần Danh N có hành vi trộm cắp một số tài sản của anh Nguyễn Văn T gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, 01 ba lô bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, 01 máy cạo râu nhãn hiệu Shengfa, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu NEOS. Tổng giá trị tài sản mà Nhân chiếm đoạt là 10.737.940 đồng. Tài sản bị cáo trộm cắp cơ quan điều tra đã thu hồi toàn bộ.

Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại các bút lục số 90 đến 97 thể hiện: Vào khoảng 02 giờ ngày 18/6/2017 tại phòng trọ của anh ở tổ 5, khu 5, phường G, thành phố H anh bị Trần Danh N trộm cắp một số tài sản gồm : 01 sổ ghi chép, 01 đồng hồ đeo tay, 01 máy cạo râu, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung tổng tài sản giá trị khoảng 21.400.000 đồng. Anh đã làm đơn trình báo cơ quan Công an, quá trình điều tra công an đã thu hồi trả lại cho anh đầy đủ tài sản, anh không yêu cầu bồi thường, anh đề nghị xử lý bị cáo theo qui định của pháp luật.

Người làm chứng: Bà Đặng Thị Siêu vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại bút lục số 8, 98, 99 thể hiện: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 20/6/2017 tại nhà bà ở tổ 2, khu 7, phường G, thành phố H bà được chứng kiến Công an thành phố H kiểm tra, thu giữ một số tài sản mà Trần Danh N đem về nhà để, lúc này bà mới biết đó là những tài sản do nhân con bà trộm cắp.

Qua thẩm tra xét hỏi công khai, lời khai của người làm chứng, người bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 18/6/2017, tại khu vực thuộc tổ 5, khu 5, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Trần Danh N có hành vi trộm cắp một số tài sản của anh Nguyễn Văn T gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, 01 ba lô bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, 01 máy cạo râu nhãn hiệu Shengfa, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu NEOS. Tổng giá trị tài sản mà Nhân chiếm đoạt là 10.737.940 đ (Mười triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi đồng).

Hành vi của bị cáo Trần Danh N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Danh N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại tới tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Trần Danh N về tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng qui định của pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy Nhân có quá trình nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị tòa án xét xử và có một tiền án vào ngày 26/5/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, điều 48 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Danh N phải bị xử phạt nghiêm minh, thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo và giáo dục riêng đối với bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên cũng xét, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trong vụ án bị cáo chiếm đoạt của người bị hại trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu hồi trả lại cho người bị hại đầy đủ, người bị hại không có yêu cầu gì về phần bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Danh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 138; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Trần Danh N 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2017.

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Danh N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa,

được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức

